

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2026

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ  
QUÝ II NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2025-2026****Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý II NĐTC 2025-2026 như sau:

**1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ Quý II NĐTC 2025-2026:**

Đơn vị tính: đồng

ST T	CHỈ TIÊU	Quý II NĐTC 2025-2026 (từ 01/01/2026 đến 31/03/2026)	Quý II NĐTC 2024-2025 (từ 01/01/2025 đến 31/03/2025)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	13.605.613.927.371	11.054.483.596.467	2.551.130.330.904	23%
2	Giá vốn hàng bán	13.000.900.447.983	10.501.737.598.743	2.499.162.849.240	24%
3	Lợi nhuận gộp	604.713.479.388	552.745.997.724	51.967.481.664	9%
4	Doanh thu tài chính	34.509.733.786	124.603.378.591	(90.093.644.805)	-72%
5	Chi phí tài chính	115.750.597.114	65.360.998.269	50.389.598.845	77%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>106.675.165.260</i>	<i>42.418.194.400</i>	<i>64.256.970.860</i>	<i>151%</i>
6	Chi phí bán hàng	478.837.426.660	601.712.650.437	(122.875.223.777)	-20%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	101.892.126.199	105.764.442.155	(3.872.315.956)	-4%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(57.256.936.799)	(95.488.714.546)	38.231.777.747	-
9	Thu nhập khác	25.430.123.016	3.228.393.751	22.201.729.265	688%
10	Chi phí khác	13.800.884	1.255.714.828	(1.241.913.944)	-99%
11	Lợi nhuận khác	25.416.322.132	1.972.678.923	23.443.643.209	1.188%
12	Lợi nhuận trước thuế	(31.840.614.667)	(93.516.035.623)	61.675.420.956	-
13	Thuế TNDN hiện hành	(8.021.692.661)	-	(8.021.692.661)	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	8.193.017.884	360.073.797	7.832.944.087	2.175%
15	Lợi nhuận sau thuế	(32.011.939.890)	(93.876.109.420)	61.864.169.530	-

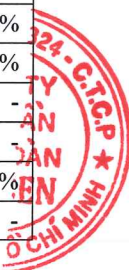
Trong Quý II NĐTC 2025-2026, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ lỗ 32 tỷ đồng, giảm lỗ 62 tỷ so với cùng kỳ (Quý II NĐTC 2024-2025 lỗ 94 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Lợi nhuận gộp tăng 52 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 9%.
- Doanh thu tài chính giảm 90 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 72%.
- Chi phí tài chính tăng 50 tỷ đồng, tương ứng tăng 77%. Trong đó, chi phí lãi vay tăng 64 tỷ đồng, tương ứng tăng 151% và chi phí chênh lệch tỷ giá giảm 14 tỷ đồng, tương ứng giảm 60% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm 123 tỷ đồng, tương ứng giảm 20% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 4 tỷ đồng, tương ứng giảm 4% so với cùng kỳ.

## 2. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ lũy kế 06 tháng NĐTC 2025-2026:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 2025-2026 (từ 01/10/2025 đến 31/03/2026)	Lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 2024-2025 (từ 01/10/2024 đến 31/03/2025)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	27.903.945.150.529	27.964.038.877.005	(60.093.726.476)	0%
2	Giá vốn hàng bán	26.597.240.986.591	26.577.927.401.010	19.313.585.581	0%
3	Lợi nhuận gộp	1.306.704.163.938	1.386.111.475.995	(79.407.312.057)	-6%
4	Doanh thu tài chính	74.769.760.662	172.408.217.041	(97.638.456.379)	-57%
5	Chi phí tài chính	180.875.837.015	139.214.525.139	41.661.311.876	30%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>157.683.569.817</i>	<i>91.979.094.649</i>	<i>65.704.475.168</i>	<i>71%</i>
6	Chi phí bán hàng	1.002.271.703.083	1.309.754.089.063	(307.482.385.980)	-23%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	208.350.506.791	197.525.607.465	10.824.899.326	5%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(10.024.122.289)	(87.974.528.631)	77.950.406.342	-
9	Thu nhập khác	40.839.091.054	8.463.273.774	32.375.817.280	383%
10	Chi phí khác	577.605.557	1.675.547.319	(1.097.941.762)	-66%
11	Lợi nhuận khác	40.261.485.497	6.787.726.455	33.473.759.042	493%
12	Lợi nhuận trước thuế	30.237.363.208	(81.186.802.176)	111.424.165.384	-
13	Thuế TNDN hiện hành	13.549.441.278	-	13.549.441.278	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	5.439.810.291	6.568.818.156	(1.129.007.865)	-17%
15	Lợi nhuận sau thuế	11.248.111.639	(87.755.620.332)	99.003.731.971	-



Trong 6 tháng đầu NĐTC 2025-2026, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 11 tỷ đồng, tăng 99 tỷ đồng so với cùng kỳ (6 tháng đầu NĐTC 2024-2025 lợi nhuận âm 88 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Lợi nhuận gộp của Công ty trong 6 tháng đầu NĐTC 2025-2026 giảm 79 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 6%.
- Doanh thu tài chính giảm 98 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức giảm 57%.
- Chi phí tài chính tăng 42 tỷ đồng, tương ứng tăng 30%. Trong đó, chi phí lãi vay tăng 66 tỷ đồng, tương ứng tăng 71% và chi phí chênh lệch tỷ giá giảm 24 tỷ đồng, tương ứng giảm 51% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm 307 tỷ đồng, tương ứng giảm 23% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 11 tỷ đồng, tương ứng tăng 5% so với cùng kỳ.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.



VŨ VĂN THANH